

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 9 - 2019

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Phi Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hưng

Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 63/2018/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2019/QĐ-ST ngày 05 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1966; Địa chỉ: K266/48 đường H, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

Bị đơn: Ông D Hal Hook, sinh năm 1952; Địa chỉ: 15045 S Rd, RP, CA 95675, Hoa Kỳ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 21/11/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Thị H trình bày:

Bà và ông D Hal Hook sau một thời gian tìm hiểu đã quyết định tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn vào ngày 15/04/2013 tại Sở Tư Pháp thành phố Đà Nẵng. Bà và ông D Hal Hook kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông D Hal Hook về Mỹ định cư còn bà vẫn sinh sống tại Đà Nẵng.

Vợ chồng có dự định ông D Hal Hook sẽ làm thủ tục bảo lãnh để bà qua Mỹ đoàn tụ. Tuy nhiên sau thời gian bà cảm thấy vợ chồng không hợp nhau, không có

tiếng nói chung. Thời gian đầu ông D Hal Hook còn thường xuyên liên lạc qua điện thoại, email nhưng dần dần không liên lạc với nhau nữa. Vợ chồng không có sự quan tâm với nhau từ năm 2016 đến nay và hai người chỉ liên lạc để bàn về việc ly hôn. Nay bà nhận thấy tình cảm giữa bà và ông D Hal Hook không còn, mục đích hôn nhân không đạt được như ý muốn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông D Hal Hook.

Quá trình chung sống, giữa bà và ông D Hal Hook không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung.

Tại bản khai gửi đến Tòa án ngày 28/01/2019, bị đơn ông D Hal Hook trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông đồng ý ly hôn với bà Phạm Thị H với lý do vợ chồng ở quá xa nhau, mỗi người đều đã có cuộc sống riêng và không còn quan tâm nhau như vợ chồng. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông D Hal Hook xác định không có.

Ông thống nhất với toàn bộ ý kiến của bà Phạm Thị H. Do ở xa nên ông đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và công khai chứng cứ. Đề nghị Tòa án tiến hành xét xử sớm hơn so với ngày trong thông báo thụ lý vụ án và giải quyết vắng mặt ông trong suốt quá trình tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Tòa án đã thực hiện việc cấp tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng thông qua đường bưu chính cho ông D Hal Hook. Ngày 28/01/2019 Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng nhận được đơn trình bày của bị đơn ông D Hal Hook với nội dung ông đã nhận được Thông báo thụ lý của Tòa án và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông. Tuy nhiên, văn bản trình bày của bị đơn chưa được hợp pháp hóa lãnh sự, bị đơn chỉ có xác nhận của Cơ quan công chứng tại Mỹ. Mặc dù, Tòa án đã thông báo đề nghị ông D Hal Hook thực hiện việc hợp pháp hóa lãnh sự nhưng đến nay ông D Hal Hook vẫn không thực hiện. Do vậy, đây là lần thứ hai Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông D Hal Hook vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị H và ông D Hal Hook có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 15/04/2013. Việc kết hôn giữa bà Phạm Thị H và ông D Hal Hook là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối và không trái với quy định của pháp luật. Do đó,

quan hệ hôn nhân giữa Bà Phạm Thị H và ông D Hal Hook được pháp luật công nhận là hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị H đối với ông D Hal Hook thì thấy: Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, bà Phạm Thị H xác định mâu thuẫn dẫn đến việc bà H xin ly hôn với ông D Hal Hook là do giữa ông bà không hợp nhau, sau khi kết hôn bà vẫn sống tại Việt Nam còn ông D Hal Hook sống tại Hoa Kỳ dẫn đến tình cảm ngày càng phai nhạt. Điều này được ông D Hal Hook xác nhận tại bản tự khai gửi đến Tòa án, ông D Hal Hook cũng thừa nhận vì vợ chồng ở xa nhau, mỗi người có cuộc sống riêng và không còn quan tâm nhau như vợ chồng nên ông D Hal Hook đồng ý ly hôn với bà Phạm Thị H. HĐXX xét thấy thực tế giữa bà Phạm Thị H và ông D Hal Hook không còn chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị H đối với ông D Hal Hook là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về con chung; tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị H và ông D Hal Hook cùng xác định vợ chồng ông, bà không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Phạm Thị H phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 122 và Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014; Điều 147, Điều 227 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị H đối với ông D Hal Hook.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị H được ly hôn với ông D Hal Hook.
2. Bà Phạm Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 001545 ngày 29/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Bà Phạm Thị H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.
3. Nguyên đơn bà Phạm Thị H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn ông D Hal Hook vắng mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Cục THADS TP Đà Nẵng;
- UBND TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Thái Thị Phi Yến